

Bản án số: 91/2023/HS-ST

Ngày: 25-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Như Lữ.

2. Ông Quàng Ngọc Tiên.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên và Điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2024/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn H** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 06/4/1999 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản Suối Lư II, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Phan, sinh năm 1962 và bà Lò Thị Nang, sinh năm 1969; năm 2014 chung sống như vợ chồng với chị Quàng Thị Bay và có 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt hành chính lần nào; tạm giam từ ngày 14/4/2024 đến ngày 17/4/2024, tạm giam từ ngày 17/4/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh **Lò Văn Thái**, sinh năm 1994.

+ Chị **Lò Thị Khuyên**, sinh năm 1996.

Cùng trú tại: Bản Suối Lư II, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Trịnh Thị Châm**, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Bản Suối Lư, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

- Anh **Nạ Văn É**, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Bản Cảnh Lay, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do

- Người bảo chữa cho bị cáo:

Bà Lê Thị Diệu - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 5/4/2024, Quảng Văn H một mình đi bộ qua nhà của Lò Văn Thái ở cùng bản, khi đi qua nhà Thái quan sát thấy nhà Thái không có ai ở nhà, cửa nhà đã khóa nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để tiêu xài cá nhân. Quảng Văn H đi lại gần cửa thì thấy nhà của Lò Văn Thái có 02 cửa, 01 cửa chính và 01 cửa phụ đều đã khóa, sau đó Lò Văn H đi đến vị trí cửa chính và trèo qua phía bên trên cửa để chui vào bên trong nhà. Khi vào trong nhà, Quảng Văn H lục lọi đồ thì phát hiện thấy phía bên dưới đệm ngủ của gia đình anh Lò Văn Thái có 01 chiếc túi vải bên trong có tiền gồm các loại mệnh giá 100.000 đ, 50.000 đ, 20.000 đ và 10.000 đ, H lấy hết bỏ vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó, Quảng Văn H tiếp tục quan sát thì thấy bên cạnh chiếc túi vải đựng tiền có 01 chiếc mũ vải màu đen loại mũ ở áo khoác tháo rời bên trong có các tờ tiền mệnh giá 500.000đ, Quảng Văn H dùng tay phải lấy hết tiền bỏ vào túi quần bên phải sau đó theo đường cũ thoát ra ngoài. Sau khi trộm được tiền, Quảng Văn H một mình đi bộ đến khu vực khe Suối thuộc bản Suối Lư II, xã Keo Lô rồi lấy tiền trong túi quần bên phải ra đếm được tất cả là 7.280.000đ. Sau đó, Quảng Văn H đi bộ vào quán Phở của bà Nguyễn Thị Oanh, ăn một bát phở hết 30.000đ, sau đó, do không có phương tiện đi lại nên H đi đến quán sửa xe của chị Trịnh Thị Châm ở bản Suối Lư, xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông mua 01 chiếc xe Win với giá 3.900.000đ. Mua được xe, Quảng Văn H điều khiển xe máy đi đến bản Cảnh Lay, xã Phình Giàng vào nhà một người đàn ông dân tộc Khơ Mú mua 100.000 đồng tiền Heroine và đã sử dụng hết rồi H đi đến nhà anh Nạ Văn É ở bản Cảnh Lay, xã Phình Giàng và ở nhờ đó khoảng 3 ngày, trong thời gian ở đây Quảng Văn H có đưa cho anh É số tiền khoảng hơn 2.000.000đ để mua gạo và thức ăn. Đến sáng ngày 12/4/2024, do đã hết tiền để chi tiêu nên Quảng Văn H đem bán chiếc xe máy mua trước đó cho chị Trịnh Thị Châm được số tiền 1.500.000đ. Ngày 14/4/2024, Quảng Văn H cầm số tiền còn lại là 450.000đ đến cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông để tự thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, Quảng Văn H đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông số tiền 450.000đ.

Vật chứng thu giữ số tiền 450.000đ, gồm 04 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, có số sê ri lần lượt là: FJ 21020100, OH 19792634, MO 15030589, OS 23178112 và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, số sê ri AN 23393937.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 730/KL-KTHS ngày 24/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 05 tờ tiền Việt Nam đồng gửi giám định gồm: 04 tờ tiền mệnh giá 100.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ là tiền thật.

- *Quá trình điều tra những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị Châm, ông Nạ Văn É có lời khai thể hiện:*

+ Bà Trịnh Thị Châm khai: Bà có bán 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-786.07 cho Quàng Văn H vào khoảng 13 giờ bà không nhớ thời gian, với giá 3.900.000đ và sau đó mấy ngày sau bà Trịnh Thị Châm có mua lại chiếc xe máy trên với giá 1.500.000đ của Quàng Văn H, thời gian bà không nhớ. Khi bán xe bà không biết số tiền Quàng Văn H dùng mua xe là tiền do trộm cắp mà có. Hiện tại chiếc xe máy trên bà đã bán cho một người thu mua sắt vụn không biết tên, địa chỉ ở đâu với giá 1.600.000đ.

+ Ông Nạ Văn É khai: Quàng Văn H có đến nhà ông ở 03 ngày, cụ thể ngày ông không nhớ, nhưng vào đầu tháng 4/2024. Quàng Văn H có đến ăn ở, nghỉ, trong thời gian ở nhà ông Quàng Văn H có đưa cho ông khoảng 2.000.000đ, bảo ông đi mua gạo, thức ăn về để ăn, ông É có hỏi H sao có nhiều tiền vậy, H bảo là tiền đi làm thuê mà có, nên ông É không suy nghĩ gì và nhận số tiền trên và số tiền trên ông É đã mua thức ăn trong 03 ngày đã hết.

Bản Cáo trạng số 61/CT-VKS-ĐBĐ ngày 11/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông đã truy tố bị cáo Quàng Văn H về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quàng Văn H cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i, r, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ Luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn H từ 08 tháng đến 12 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 2 Điều 47, Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự, trả lại cho anh Lò Văn Thái, chị Lò Thị Khuyên số tiền 450.000đ (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) và chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị hại và bị cáo, bị cáo Quàng Văn H phải bồi thường tiếp số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) cho anh Lò Văn Thái, chị Lò Thị Khuyên.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí HSST và án phí dân sự cho bị cáo Quàng Văn H.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bản luận cứ bào chữa thể hiện: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Quàng Văn H để áp dụng mức án thấp nhất đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị Châm, ông Nạ Văn Ế. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo Quảng Văn H thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quảng Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 05/4/2024, tại nhà ở của anh Lò Văn Thái và chị Lò Thị Khuyên thuộc bản Suối Lư II, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Quảng Văn H đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 7.280.000đ của anh Lò Văn Thái và chị Lò Thị Khuyên. Mục đích để chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an tại xã Keo Lô nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Bị cáo Quảng Văn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo tự thú về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm i, r, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm nông nghiệp, không có tài sản, sống phụ thuộc gia đình là đối tượng nghiện chất ma túy lâu năm, nên không có khả năng thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát đã thu giữ của bị cáo Quảng Văn H 450.000đ là tiền bị cáo trộm cắp của anh Lò Văn Thái chị Lò Thị Khuyên. Ngày 14/4/2024 Quảng Văn H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông tự thú và nộp lại. Cần trả lại cho bị hại số tiền trên.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên hôm nay bị hại anh Lò Văn Thái, chị Lò Thị Khuyên yêu cầu bị cáo Quảng Văn H bồi thường số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) và đề nghị HĐXX trả lại số tiền 450.000đ (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) do Quảng Văn H trộm cắp. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên. Xét sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

[9]. Các vấn đề khác:

- Đối với ông Nạ Văn É, sinh năm 1973, trú tại bản Cảnh Lay, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên là người bị cáo khai đã đến ở nhờ nhà của Nạ Văn É trong 03 ngày và có đưa cho Nạ Văn É số tiền là 2.000.000đ để mua gạo, thức ăn và nhờ mua Heroine để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đã tiến hành xác minh, triệu tập, lấy lời khai của Nạ Văn É, kết quả Nạ Văn É khai nhận là có việc Quảng Văn H đến ở nhờ nhà ông É trong 03 ngày và có đưa cho số tiền là 2.000.000đ để mua gạo, thức ăn, còn việc bị cáo nhờ É đi mua Heroine cho bị can là không có. É không biết số tiền mà bị can đưa cho É là do trộm cắp mà có. Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét thấy chưa đủ căn cứ để xử lý Nạ Văn É theo quy định của pháp luật. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông không đề cập để xử lý đối với Nạ Văn É trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với bà Trịnh Thị Châm, sinh năm 1972, trú tại bản Suối Lư, xã Phi Nhừ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, là người đã bán cho bị cáo Quảng Văn H chiếc xe Win giá 3.900.000đ và mua lại chiếc xe Win giá 1.500.000đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành lấy lời khai đối với bà Châm, kết quả bà Châm không biết số tiền mua xe của bị cáo H là tiền trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên không đề cập việc xử lý. HĐXX không xem xét.

- Đối với bà Nguyễn Thị Oanh, sinh năm 1955, trú tại bản Suối Lư, xã Phi Nhù, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đã tiến hành xác minh, lấy lời khai bà Oanh không nhớ có Quàng Văn H đến quán ăn phở và trả số tiền 30.000đ. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên không đề cập việc xử lý. HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang cư trú nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, r, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: bị cáo **Quàng Văn H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Quàng Văn H** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 14/4/2024).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Trả lại số tiền 450.000đ (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) cho anh Lò Văn Thái, sinh năm 1994, chị Lò Thị Khuyên, sinh năm 1996 cùng trú tại bản Suối Lư II, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên là chủ sở hữu hợp pháp.

Vật chứng, tài sản trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 11/6/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Quàng Văn H phải bồi thường cho anh Lò Văn Thái, sinh năm 1994, chị Lò Thị Khuyên, sinh năm 1996 cùng trú tại bản Suối Lư II, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về yêu cầu thi hành án: Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự đối với bị cáo Quàng Văn H.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/7/2024). Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 25/7/2024). Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra; Cơ quan THAHS huyện ĐBD;
- Nhà tạm giữ CA huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- Chi cục THADS huyện ĐBD ;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Giang